

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG LA  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2024/HNGĐ-ST

Ngày 20-5-2024

V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 – Bà Quàng Thị Hòa.

2 – Ông Lò Văn Khết.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa:** Ông Lương Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 71/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc: Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2024 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lò Thị M, sinh năm 1994. Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có đề nghị xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lò Văn P, sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C, chi nhánh huyện M, tỉnh Sơn La.

Người đại diện: Ông Đào Trọng D – Giám đốc.

Có đề nghị xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lò Thị M trình bày:

Chị và anh **Lò Văn P** kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ngày 07/3/2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống hòa thuận, hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh **Lò Văn P** sử dụng ma túy, có hành vi bạo lực gia đình, không chịu làm ăn. Mâu thuẫn đã được gia đình và chính quyền địa phương hòa giải, nhưng không khắc phục được, từ lâu hai vợ chồng đã không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu ly hôn anh **Lò Văn P**.

Về con chung: Có hai con là **Lò Tuấn K**, sinh ngày 17/5/2010 và **Lò Thị Mai K1**, sinh ngày 04/9/2011. Chị xin trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cả hai con, không yêu cầu anh **Lò Văn P** cấp dưỡng nuôi con cùng.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Có nợ **Ngân hàng C chi nhánh huyện M** số tiền 29.000.000 đồng. Chị nhận trả toàn bộ số tiền trên cùng lãi phát sinh.

Bị đơn anh **Lò Văn P** từ chối trình bày.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan **Ngân hàng C, chi nhánh huyện M, tỉnh Sơn La** trình bày: Hộ gia đình anh **Lò Văn P**, chị **Lò Thị M** có mã khách hàng 7083282204. Ngày 16/7/2018 gia đình có vay theo chương trình cho vay Hộ dân tộc miền núi phát triển kinh tế xã hội, số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn trả là 10 năm. Hiện tại anh chị có dư nợ gốc là 29.000.000 đồng và lãi phát sinh. Nay anh **Lò Văn P**, chị **Lò Thị M** ly hôn Ngân hàng đề nghị xem xét việc trả nợ của anh chị theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào ý kiến của cơ sở và các tài liệu chứng cứ trong vụ án xác nhận quan hệ hôn nhân giữa chị **Lò Thị M** và anh **Lò Văn P** là có thật. Xác nhận nguyên nhân mâu thuẫn phù hợp với lời khai của chị **Lò Thị M**.

Về con chung: Có hai con là **Lò Tuấn K**, sinh ngày 17/5/2010 và **Lò Thị Mai K1**, sinh ngày 04/9/2011.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Không xem xét.

Về nợ chung: Có nợ **Ngân hàng C chi nhánh huyện M** số tiền 29.000.000 đồng.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án.



Có căn cứ để xử cho chị Lò Thị M được ly hôn anh Lò Văn P;

Về con chung: Giao cho chị Lò Thị M trực tiếp nuôi cháu Lò Tuấn K, sinh ngày 17/5/2010 và Lò Thị Mai K1, sinh ngày 04/9/2011. Chị Lò Thị M không yêu cầu anh Lò Văn P phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Đề nghị ghi nhận thỏa thuận của Ngân hàng C, chi nhánh huyện M và chị Lò Thị M về việc trả nợ: Buộc chị Lò Thị M có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng C, chi nhánh huyện M khoản vay mã khách hàng 7083282204 gồm dư nợ gốc là 29.000.000 đồng và lãi phát sinh.

Chị Lò Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà và các quy định của pháp luật. Tòa án phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Chị Lò Thị M khởi kiện ly hôn anh Lò Văn P có địa chỉ tại bản K, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Nguyên đơn chị Lò Thị M, Ngân hàng C chi nhánh huyện M đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, đã nhận được giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Lò Văn P sau khi được thông báo về việc thụ lý vụ án đã từ chối khai báo, trình bày nguyện vọng. Anh Lò Văn P đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong vụ án, đã được triệu tập xét xử hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự có đủ căn cứ để xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị M và anh Lò Văn P kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được UBND xã H, huyện M, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/3/2009, như vậy hôn nhân giữa chị Lò Thị M và anh Lò Văn P là hôn nhân hợp pháp

Về nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Lò Thị M và anh Lò Văn P: Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Lò Văn P sử dụng ma túy, không chịu làm ăn, có hành vi bạo lực gia đình. Từ lâu hai người đã không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau.

Tòa án nhân dân huyện Mường La đã tiến hành xác minh tại địa phương chị Lò Thị M và anh Lò Văn P sinh sống. Tại biên bản xác minh ngày 19/4/2024 xác nhận chị Lò Thị M và anh Lò Văn P có mâu thuẫn do anh Lò Văn P chơi bời, không quan tâm, chăm lo đến cuộc sống gia đình.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng chị Lò Thị M và anh Lò Văn P đã được gia đình và chính quyền địa phương khuyên giải, đã kéo dài, trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị Lò Thị M yêu cầu được ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Cần chấp nhận xử cho chị Lò Thị M được ly hôn anh Lò Văn P.

[3] Về con chung: Có hai con là Lò Tuấn K, sinh ngày 17/5/2010 và Lò Thị Mai K1, sinh ngày 04/9/2011. Căn cứ theo nguyện vọng của các cháu Lò Tuấn K, Lò Thị Mai K1 và đề nghị của chị Lò Thị M, cần giao cho chị Lò Thị M trực tiếp nuôi cháu Lò Tuấn K, Lò Thị Mai K1. Anh Lò Văn P không phải cấp dưỡng nuôi con, theo quy định của các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng: Không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Anh Lò Văn P, chị Lò Thị M có nợ Ngân hàng C chi nhánh huyện M khoản vay mã khách hàng 7083282204, hiện tại số dư nợ gốc theo chương trình cho vay Hộ dân tộc miền núi phát triển kinh tế xã hội ngày 16/7/2018 là 29.000.000 đồng và lãi phát sinh.

Chị Lò Thị M và Ngân hàng C, chi nhánh huyện M nhất trí thỏa thuận chị Lò Thị M có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng C chi nhánh huyện M khoản vay mã khách hàng 7083282204. Đến thời điểm ngày 13/3/2024 anh chị có dư nợ gốc là 29.000.000 đồng và lãi phát sinh theo sổ vay vốn.

Thỏa thuận trên là tự nguyện, không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Chị Lò Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án:



1. Xử cho chị **Lò Thị M** được ly hôn anh **Lò Văn P**.
2. Về con chung: Giao cho chị **Lò Thị M** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu **Lò Tuấn K**, sinh ngày 17/5/2010 và **Lò Thị Mai K1**, sinh ngày 04/9/2011 đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh **Lò Văn P** không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị **Lò Thị M**.
3. Về tài sản riêng, tài sản chung: Điều không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về nợ chung: Buộc chị **Lò Thị M** có trách nhiệm thanh toán trả **Ngân hàng C**, chi nhánh huyện **M** khoản vay mã khách hàng 7083282204, số dư nợ gốc theo chương trình cho vay Hộ dân tộc miền núi phát triển kinh tế xã hội ngày 16/7/2018 là 29.000.000 đồng (Hai mươi chín triệu đồng) và lãi phát sinh còn phải thanh toán theo điều khoản trong hợp đồng.
5. Về án phí: Chị **Lò Thị M** phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001276 ngày 13/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- UBND xã Hua Trai (đề vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (3);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**Lê Thị Thu Hà**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Ký tên, ghi rõ họ tên)**

**(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)**







